



# Kết quả nội kiểm chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt

(Áp dụng cho đơn vị sử dụng nước)

## A. THÔNG TIN CHUNG

- Tên đơn vị sử dụng nước: Bệnh viện đa khoa quốc tế Vinmec Smart City
- Địa chỉ: Số 2A, Đường Tây Mỗ, Phường Tây Mỗ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Công suất bể chứa: 580m<sup>3</sup> / Tổng số dân được cung cấp: 2.000
- Tên đơn vị cấp nước: Công ty TNHH Đồng Tiến Thành Thủ Đô
- Thời gian kiểm tra: ngày 25 tháng 03 năm 2026
- Số mẫu và vị trí lấy mẫu nước: Lấy 2 mẫu nước tại bể tinh và nước sinh hoạt tại Bếp

## B. KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM CHẤT LƯỢNG NƯỚC

TT	Mã số mẫu, lấy mẫu	1	2	Đơn vị tính	Giới hạn tối đa cho phép	Đánh giá (đạt/không đạt)
<b>Các thông số</b>						
<b>Thông số nhóm A</b>						
<i>a. Thông số vi sinh vật</i>						
1	Coliform tổng số	0	0	CFU/100mL hoặc MPN/100mL	<1	Đạt
2	<i>E.coli</i> hoặc coliform chịu nhiệt	0	0	CFU/100mL hoặc MPN/100mL	<1	Đạt
<i>b. Thông số cảm quan và hóa học</i>						
3	Màu sắc	KPH	KPH	TCU	15	Đạt
4	Mùi	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	-	Không có mùi lạ	Đạt
5	pH	7,31	7,27	-	Trong khoảng 6,0-8,5	Đạt
6	Độ đục	KPH	KPH	NTU	2	Đạt
7	Asen (Arsenic) (As)	< 0,001	< 0,001	mg/L	0.01	Đạt
8	Clo dư tự do	0,31	0,38	mg/L	Trong khoảng 0,2-1,0	Đạt
9	Permanganat	KPH	KPH	mg/L	2	Đạt
10	Amoni (NH <sub>3</sub> và NH <sub>4</sub> <sup>+</sup> tính theo N)	KPH	KPH	mg/L	1	Đạt
<b>Thông số nhóm B</b>						
1	Trực khuẩn mủ xanh ( <i>Pseudomonas aeruginosa</i> )	0	0	CFU/100mL	<1	Đạt
2	Tụ cầu vàng ( <i>Staphylococcus aureus</i> )	0	0	CFU/100mL	<1	Đạt

C. CÁC BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC (nếu có): Không

D. ĐỀ NGHỊ (nếu có): Không

Hà Nội, ngày 03 tháng 04 năm 2025

Người lập

Nguyễn Thị Thu Vinh